TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 24/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thái.

Bà Bùi Thị Thanh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Khánh Hưng - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Thuận Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

TRƯƠNG KIM H, sinh năm: 1986 tại Thành Phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 547/4 T T V, phường , quận , Thành Phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thoại H và bà Sanh Kim Ph; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thanh V, Luật sư Công ty Luật TNHH N A thuộc Đoàn luật sư Thành Phố Hồ Chí Minh bào chữa cho Trương Kim H. (Có mặt)

Bị hại: Anh Đặng Danh Công Nh, sinh ngày: 14/3/2002; nơi cư trú: Thôn V 3, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Đặng Danh Công Nh: Ông Đặng Chánh Th, sinh năm: 1972 và bà Ngư Thị H, sinh năm: 1974; cùng nơi cư trú: Thôn V 3, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Nhất T, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Số 108 N T H, phường T, quận P, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Lê Tấn L, sinh năm: 1981; nơi cư trú: 21/2/9 H L, phường , quận B, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Bà Huỳnh Thị B, sinh năm: 1960; cùng nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Kim Hải làm nghề lái xe ô tô cho Hợp tác xã vận tải và du lịch số 3, địa chỉ tại 614-618 C H, phường , quận B, TP. Hồ Chí Minh. Hải có giấy phép lái xe ô tô hạng D do Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 22/10/2018.

Ngày 18/4/2019, H được giao điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51B-126.98, loại xe ô tô khách 16 chỗ (Xe thuộc quyền sở hữu của anh Trương Nhất T, thành viên Hợp tác xã vận tải và du lịch số 3) chở anh Lê Tấn L là hướng dẫn viên du lịch cùng 09 khách du lịch từ Tp. Hồ Chí Minh đi TP. N, tỉnh Khánh Hòa. Lúc 07 giờ ngày 21/4/2019, theo lịch trình H chở khách từ TP. N về lại TP. Hồ Chí Minh, anh L cùng khách sẽ ăn trưa tại khách sạn C thuộc thôn L 1, xã C (Hướng từ TP. Hồ Chí Minh đi Hà Nội). Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến đoạn km 1589+200m QL1A thuộc thôn L 1, xã C, H điều khiển xe chạy trên làn giữa với vận tốc khoảng 45km/h, đến đoạn mở dải phân cách cho phép quay đầu xe, H bật xi nhan rẽ trái, giảm tốc độ xuống khoảng 05km/h rồi quay đầu xe để đi hướng TP. Hồ Chí Minh – Hà Nội, khi xe của H đang quay đầu tạo thành góc 45º so với làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ hướng TP. Hồ Chí Minh đi Hà Nội, cùng lúc này có anh Đặng Danh Công Nh, sinh ngày 14/3/2002, trú tại thôn V 3, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85E1-160.98 trên làn đường giữa hướng TP.Hồ Chí Minh – Hà Nội đến tung vào cửa phụ bên phải xe ô tô của H gây tai nạn. Do xe ô tô đang chuyển hướng chắn ngang 02 làn đường dành cho xe ô tô nên H tiếp tục điều khiển xe quay đầu hẳn và dừng lại trên làn đường giữa, H xuống xe kiểm tra phát hiện anh Nh đang bị thương bất tỉnh nên cùng với người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận, đến 18 giờ cùng ngày, anh Nh chết.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn lúc 14 giờ 12 phút ngày 21/4/2019 đối với anh Đặng Danh Công Nh có kết quả 0,105miligam/1lít khí thở, thời điểm xảy ra tai nạn anh Nh không đội mủ bảo hiểm khi lái xe, không giấy phép lái xe mô tô.

Bản Kết luận giám định pháp y số 48/TT ngày 02/5/2019 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh Đặng Danh Công Nh như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Đa tổn thương phần mềm cơ thể, gãy xương đùi trái, chảy máu tai, mũi; nhận định chết do shock đa chấn thương đùi, nội sọ nặng điều trị cấp cứu không hồi phục.

Bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện T kết luận thiệt hại về tài sản xe mô tô biển kiểm soát 85E1-160.98 là 6.966.000đ *(Sáu triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).*

Biên bản xác định hiện trường vụ tai nạn giao thông ghi nhận: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại km 1589+200m Quốc lộ 1A, là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng. Vụ tai nạn xảy ra tại vị trí điểm mở của dải phân cách, nằm ở phần đường bên phải theo hướng Nam – Bắc, mặt đường rộng 09 mét, được chia thành 03 làn đường xe chạy. Tiến hành xác minh hiện trường theo hướng Nam-Bắc, chọn mép đường phải làm chuẩn ghi nhận như sau: Số (1) là vị trí xe mô tô 85 E1-160.98, xe nằm ngã nghiêng về bên trái và nằm trên mặt đường của làn đường ngoài cùng bên phải, đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc, trên ba ga ở giữa xe có treo một mủ bảo hiểm màu xanh. Khoảng cách từ vị trí tâm trục bánh trước, bánh sau của xe mô tô 85 E1-160.98 lần lượt vào mép đường phải là 0,45m, 1,30m. Số (2) Vùng máu xuất hiện ở mặt đường ở làn đường ngoài cùng bên phải có kích thước (0,4 x 1,65)m, vùng máu đã khô, màu đen. Tâm vùng máu cách mép đường phải 0,85m. Số (3) là xe ô tô khách loại 16 chỗ ngồi biển kiểm soát 51B-126.98 đang dừng ở làn đường giữa, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam. Khoảng cách từ vị trí tâm trục bánh trước, bánh sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 51B-126.98 lần lượt vào mép đường phải là 2,0m , 2,35m. Tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 51B-126.98 cách tâm trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 85E1-160.98 là 2,80m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-126.98 ghi nhận: Niền bánh xe trước bên phải có dấu vết mài mòn kim loại KT (24 x 10)cm, tâm cách van xe 30cm, mặt ngoài bánh trước lốp xe bên phải tương ứng có dấu vết trầy xước cao su trên diện KT (35 x 14)cm, tâm cách van xe 35cm. Hông bên phải phía trước có dấu vết trầy xước và biến dạng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái trên diện KT (50x50)cm có dính chất màu đỏ nghi là sơn. Kính chắn gió bên hông phải phía trước bị bể vỡ hoàn toàn trên diện KT (75 x 40)cm, cạnh trên có dính lông tóc tại vị trí cách mặt đất 156cm trên diện KT (10 x 2)cm. Gương chiếu hậu bên phải gãy rời tại vị trí liên kết với thân xe. Mảnh vỡ kính rơi vãi trong cabin xe, tập trung tại ghế phụ phía trước.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 85E1-160.98 ghi nhận: Toàn bộ phần đầu xe (Đèn, mặt nạ, đồng hồ, cản chắn gió phía trước, dè chắn bùn phía trước) bị bể vỡ khỏi vị trí ban đầu. Phuộc trước bên trái bị cong vênh hướng từ trước ra sau lệch khỏi vị trí ban đầu 30 độ, đùm bánh xe phía trước bị bể vỡ, niền bánh xe trước bị cong vênh tại vị trí tương ứng với van xe, móp hướng từ ngoài vào trong trên diện KT(13x02)cm, căm xe bung rời khỏi đùm trước, lốp xe bị xì hơi hoàn toàn.

Kết quả khám nghiệm tử thi ghi nhận: Các dấu vết cơ bản: Tóc ướt dính máu, đỉnh thái dương đầu trái có khối u mềm KT (07 x 06)cm; trán trái có vết khâu 08 mũi chỉ lanh mũi rời, trầy da tụ máu không liên tục, hai mắt nhắm, bầm tím xung quanh mắt trái và mi trên mắt phải, đồng tử hai mắt dãn đều 05mm; vùng cằm có vết thương khâu 03 mũi chỉ lanh, miệng ngậm, lưỡi nằm trong cung răng, gãy răng 31, miệng chứa nhiều dịch màu đỏ, tai trái có máu bên trong chạy ra; gãy 1/3 xương dưới đùi trái.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSTN ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trương Kim H về tội

"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Kim H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Trương Kim H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bên bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo H bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo H cũng đồng ý bồi thường. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với giấy phép lái xe hạng D số 790142963012 mang tên Trương Kim H do Sở giao thông vận tải TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 22/10/2018 đề nghị Tòa án xem xét xử lý theo pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Kim H trình bày lời bào chữa: Nhất trí với bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Trương Kim H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Kim H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, ngày 21/4/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-126.98 chạy theo hướng thành phố N đi Thành Phố Hồ Chí Minh. Khi đến điểm mở của dải phân cách tại đoạn Km

1589+200m Quốc lộ 1A thuộc thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo điều khiển xe chuyển hướng cho xe quay đầu, do không chú ý quan sát và không nhường đường cho xe mô tô biển kiểm soát 85E1-160.98 do anh Đặng Danh Công Nh điều khiển đang đi ngược chiều nên gây ra tai nạn. Hậu quả làm anh Đặng Danh Công Nh chết (Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 48/TT ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận) và thiệt hại tài sản là 6.966.000 đồng (Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T). Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trương Kim H theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; Đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại. đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi là không có giấy phép lái xe và không đội mũ bảo hiểm khi lái xe. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn; lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Trương Kim H tác động anh Trương Nhứt T là chủ phương tiện xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-126.98 bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nhận số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Tại phiên tòa, Đại diện gia đình bị hại là ông Đặng Chánh Th và bà Ngư Thị H yêu cầu bị cáo Trương Kim H bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng để mua lại xe mô tô để đi làm vì xe tai nạn đã hư hỏng nặng. Bị cáo H cũng đồng ý bồi thường số tiền trên cho gia đình bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật dân sự.

Riêng số tiền 80.000.000 đồng mà anh Trương Nhứt T bỏ ra bồi thường, anh T không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền này. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại cho anh Trương Nhứt T 01 xe ô tô khách BKS 51B-126.98; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 51B-126.98; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô BKS 51B-126.98 mang tên Trương Nhứt T; trả lại cho chị Ngư Thị H 01 xe mô tô BKS 85E1-160.98, 01 bản sao công chứng giấy đăng ký xe mô tô BKS 85E1-160.98 mang tên Ngư Thị H và 01 giấy biên nhận thế chấp xe mô tô BKS 85E1-160.98. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với bà Ngư Thị H là chủ xe mô tô 85E1-160.98, ngày 21/4/2019 vợ chồng bà H đi làm để xe mô tô ở nhà Đặng Danh Công Nh tự lấy xe đi chơi và đã xảy ra tai nạn nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm đối với bà H là có cơ sở.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng D số 790142963012 mang tên Trương Kim H do Sở giao thông vận tải Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/10/2018, nguyện vọng của bị cáo Trương Kim H muốn nhận lại giấy phép lái xe. Do giấy phép lái xe nêu trên hiện lưu tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử cho rằng khi bản án có hiệu lực pháp luật Tòa án sẽ trực tiếp làm thủ tục trả lại giấy phép lái xe trên theo như nguyện vọng của bị cáo H là thỏa đáng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Kim H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Xử phạt bị cáo Trương kim H 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trương Kim H cho Ủy ban nhân dân Phường , Quận , Thành Phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào 48 của Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trương Kim H và Đại diện gia đình bị hại là ông Đặng Chánh Th và bà Ngư Thị H. Buộc bị cáo H bồi thường cho ông Th, bà H số tiền 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho bị cáo Trương Kim H 01 (Một) giấy phép lái xe hạng D số 790142963012 mang tên Trương Kim H do Sở giao thông vận tải Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/10/2018, hiện lưu tại hồ sơ vụ án (Do Tòa án trả).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội 14. Buộc bị cáo Trương Kim H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 24/9/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Trương Kim H)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, ĐD bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến